

Số: 46/GĐĐT

*Gò Vấp, ngày 15 tháng 01 năm 2019*

Về thực hiện đánh giá, phân loại  
cán bộ, công chức, viên chức hàng quý.

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị công lập trực thuộc.

Căn cứ Quyết định 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Quy định đánh giá phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4822/SNV-CCVC ngày 17 tháng 12 năm 2018 của Sở Nội vụ Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện một số nội dung liên quan đến đánh giá, phân loại quý;

Thực hiện Công văn số 5282/UBND ngày 25 tháng 10 năm 2018 và Công văn số 5599/UBND ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận về việc triển khai thực hiện đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc;

Nhằm thực hiện thống nhất một số nội dung trong quy định về đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức, Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng đơn vị công lập trực thuộc lưu ý thực hiện một số nội dung sau:

- Tổ chức quán triệt nghiêm, đầy đủ về ý nghĩa và nguyên tắc của Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố và các văn bản, các quy định của pháp luật liên quan đến công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức đến toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên của đơn vị.

- Căn cứ nhóm tiêu chí cơ bản và khung điểm tối đa đạt được của từng nhóm tiêu chí, các đơn vị chủ động xây dựng thang điểm chi tiết đối với từng đối tượng và theo nhóm nhiệm vụ để thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch công tác theo lịch từng quý phân công rõ người (chủ trì, tham mưu, phối hợp), rõ việc, rõ tiến độ.

- Tổ chức đánh giá, phân loại công chức viên chức theo quy định tại Quyết định 4631/QĐ-UBND trong tuần cuối của tháng cuối mỗi quý. Sau khi hoàn thành việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức các đơn vị phải công khai kết quả đánh giá, xếp loại đến công chức, viên chức biết theo quy định và gửi báo cáo kết quả đánh giá phân loại về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Trường hợp người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền đánh giá, phân loại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, các đơn vị gửi hồ sơ đánh giá, phân loại về Phòng Giáo dục và Đào tạo (bà Hương- bộ phận Tổ chức)

trước ngày 28 của tháng cuối quý để thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định.

\* Hồ sơ nộp về Phòng Giáo dục và Đào tạo (01 bộ):

- Đối với Hiệu trưởng bao gồm:

+ Bảng tổng hợp đánh giá kết quả công tác của thủ trưởng đơn vị (*theo biểu mẫu*);

+ Phiếu tự đánh giá, chấm điểm phân loại của cá nhân (*mẫu 1+3*);

+ Kết quả tổng hợp tự đánh giá và đóng góp ý kiến của đồng nghiệp đối với Thủ trưởng đơn vị (*theo biểu mẫu, lấy ý kiến đánh giá, góp ý trong Hội đồng trường*);

+ Biên bản họp thống nhất đánh giá của đơn vị (*trong đó nêu rõ tỷ lệ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị, thông tin tình hình xử lý kỷ luật trong quý tại đơn vị*).

- Đối với viên chức: Sau khi thủ trưởng đơn vị đánh giá theo thẩm quyền quản lý, các đơn vị gửi báo cáo, danh sách tổng hợp kết quả đánh giá, phân loại viên chức (*theo biểu mẫu*) về Phòng Giáo dục và Đào tạo sau khi hoàn thành đánh giá của mỗi quý, đồng thời gửi tập tin dữ liệu điện tử về địa chỉ email: phuong.pgdgovap@hcm.edu.vn.

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với công chức viên chức tại đơn vị đúng quy định. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Trưởng phòng xin ý kiến chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
- Lưu: VT, TC.



**Nguyễn Thanh Thủy**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ  
Kỳ đánh giá: Quý ...../20...

| ST<br>T | Họ và tên    |                      | Tiêu chí đánh giá |     |     |     |     | Tổng điểm | Mức độ<br>phân loại<br>đánh giá | Ghi chú                       |
|---------|--------------|----------------------|-------------------|-----|-----|-----|-----|-----------|---------------------------------|-------------------------------|
|         |              |                      | 1                 | 2   | 3   | 4   | 5   |           |                                 |                               |
| 1       | Nguyễn Văn A | Cá nhân tự đánh giá  | 10                | 10  | 8   | 8   | 6   | 30        | 72                              | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ |
|         |              | Đồng nghiệp đánh giá | 9,6               | 9,5 | 7,6 | 7,4 | 5,6 | 30        | 70                              | Hoàn<br>thành tốt<br>nhiệm vụ |

NGƯỜI LẬP BẢNG

Gò Vấp, ngày      tháng      năm 20  
K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

UBND QUẬN GÒ VẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CÔNG TÁC CỦA CÁ NHÂN**

Kỳ đánh giá: Quý...../20...

Họ và tên:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

| S<br>T<br>T                 | TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ                                                                                                                                                                                                                                                                 | ĐIỂM<br>TỐI<br>ĐA | ĐIỂM<br>CBCCVC<br>TỰ<br>CHĂM | ĐIỂM<br>THỰC TẾ<br>ĐẠT<br>ĐƯỢC | GHI<br>CHÚ |
|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------------------------|--------------------------------|------------|
| <b>I</b>                    | <b>Ý thức tổ chức kỷ luật, phẩm chất đạo đức</b>                                                                                                                                                                                                                                  | <b>20</b>         | <b>0</b>                     |                                |            |
| 1                           | Không vi phạm kỷ luật, kỷ cương hoặc quy chế làm việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị.                                                                                                                                                                                               | 10                |                              |                                |            |
| 2                           | Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố được ban hành kèm theo Quyết định số 67/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố. | 10                |                              |                                |            |
| <b>II</b>                   | <b>Năng lực và kỹ năng</b>                                                                                                                                                                                                                                                        | <b>30</b>         | <b>0</b>                     |                                |            |
| 1                           | Chỉ đạo, điều hành, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị/bộ phận đảm bảo kịp thời, không bỏ sót nhiệm vụ. Giải quyết công việc đúng quy trình, quy định                                                                                                                   | 10                |                              |                                |            |
| 2                           | Có năng lực tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, xây dựng đơn vị/bộ phận đoàn kết, thống nhất. Phối hợp, tạo lập mối quan hệ tốt với cá nhân, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ.                                                                                     | 10                |                              |                                |            |
| 3                           | Hoàn thành nhiệm vụ vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả; Sáng tạo, cải tiến phương pháp làm việc, nâng cao hiệu quả công việc.                                                                                                                                                | 10                |                              |                                |            |
| <b>III</b>                  | <b>Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (<i>chỉ điền vào 01 dòng duy nhất trong số các dòng bên dưới</i>)</b>                                                                                                                                                         | <b>50</b>         | <b>0</b>                     |                                |            |
| 1                           | Hoàn thành từ 90% đến 100% công việc                                                                                                                                                                                                                                              | 50                |                              |                                |            |
|                             | Hoàn thành từ 80% đến dưới 90% công việc                                                                                                                                                                                                                                          | 45                |                              |                                |            |
|                             | Hoàn thành từ 70% đến dưới 80% công việc                                                                                                                                                                                                                                          | 40                |                              |                                |            |
|                             | Hoàn thành từ 60% đến dưới 70% công việc                                                                                                                                                                                                                                          | 30                |                              |                                |            |
|                             | Hoàn thành từ 50% đến dưới 60% công việc                                                                                                                                                                                                                                          | 25                |                              |                                |            |
|                             | Hoàn thành dưới 50%                                                                                                                                                                                                                                                               | 0                 |                              |                                |            |
| <b>TỔNG CỘNG (I+II+III)</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                   | <b>0</b>                     |                                |            |

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI:**

| Phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ                                         | Khung điểm        | Tự đánh giá (đánh dấu X) | Kết quả phân loại cuối cùng (đánh dấu X) | Tổng số điểm thực tế đạt được |
|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------|------------------------------------------|-------------------------------|
| Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                                                 | Từ 80 đến 100     |                          |                                          |                               |
| Hoàn thành tốt nhiệm vụ                                                      | Từ 65 đến dưới 80 |                          |                                          |                               |
| Hoàn thành nhiệm vụ (hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực) | Từ 50 đến dưới 65 |                          |                                          |                               |
| Không hoàn thành nhiệm vụ                                                    | Dưới 50 điểm      |                          |                                          |                               |

*Gò Vấp, ngày ... tháng ... năm 20.....*

**NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ**

*(ký tên và ghi rõ họ tên)*

**Ý KIẾN NHẬN XÉT CỦA NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ:**

.....

.....

.....

.....

.....

*Gò Vấp, ngày ... tháng ... năm 20.....*

**NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ**

*(ký tên và ghi rõ họ tên)*

[illegible]

| S<br>T<br>T | Họ tên<br>người góp ý  | Chức vụ | Ý thức tổ chức kỷ<br>luật, phẩm chất đạo                                 |                                             | Năng lực và kỹ năng                                                               |                                                                        |                                                                                                                           | Kết quả<br>thực hiện<br>chức trách<br>nhiệm vụ<br>được giao<br>(50 điểm) | Tổng<br>cộng |
|-------------|------------------------|---------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------|
|             |                        |         | Không<br>vi phạm<br>kỷ luật,<br>kỷ cương<br>hoặc quy<br>chế<br>(10 điểm) | Thực hiện<br>Quy tắc<br>ứng xử<br>(10 điểm) | Chỉ đạo,<br>điều hành,<br>kiểm soát<br>việc thực<br>hiện<br>nhiệm vụ<br>(10 điểm) | Năng lực<br>tập hợp,<br>phối hợp<br>thực hiện<br>nhiệm vụ<br>(10 điểm) | Hoàn<br>thành<br>nhiệm vụ<br>vượt chỉ<br>tiêu;<br>Sáng tạo,<br>cải tiến<br>nâng cao<br>hiệu quả<br>công việc<br>(10 điểm) |                                                                          |              |
| 04          |                        |         |                                                                          |                                             |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                           |                                                                          | 0            |
| 05          |                        |         |                                                                          |                                             |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                           |                                                                          | 0            |
| 06          |                        |         |                                                                          |                                             |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                           |                                                                          | 0            |
| 07          |                        |         |                                                                          |                                             |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                           |                                                                          | 0            |
|             | <b>Điểm trung bình</b> |         |                                                                          |                                             |                                                                                   |                                                                        |                                                                                                                           |                                                                          |              |

NGƯỜI LẬP BẢNG

Gò Vấp, ngày ... tháng ... năm 20.....

K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN  
ĐƠN VỊ

Biểu số 2

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC QUÝ ..... NĂM 2018

| STT | Cơ quan, tổ chức, đơn vị | Tổng số<br>(người) | Mức độ phân loại đánh giá       |              |                            |              |                                                            |              |                              |              | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------------|--------------------|---------------------------------|--------------|----------------------------|--------------|------------------------------------------------------------|--------------|------------------------------|--------------|------------|
|     |                          |                    | Hoàn thành xuất<br>sắc nhiệm vụ |              | Hoàn thành tốt<br>nhiệm vụ |              | Hoàn thành<br>nhiệm vụ nhưng<br>còn hạn chế về<br>năng lực |              | Không hoàn thành<br>nhiệm vụ |              |            |
|     |                          |                    | Số lượng<br>(người)             | Tỷ lệ<br>(%) | Số lượng<br>(người)        | Tỷ lệ<br>(%) | Số<br>lượng<br>(người)                                     | Tỷ lệ<br>(%) | Số<br>lượng<br>(người)       | Tỷ lệ<br>(%) |            |
| 1   | Trường THCS ...          | 17                 | 2                               | 12%          | 12                         | 71%          | 2                                                          | 12%          | 1                            | 6%           |            |

Đính kèm Danh sách tổng hợp kết quả đánh giá phân loại theo quý của đơn vị

Gò Vấp, ngày      tháng      năm 20.....

**HIỆU TRƯỞNG**



UBND QUẬN GÒ VẤP

ĐƠN VỊ

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI VIÊN CHỨC**

Kỳ đánh giá: Quý     /20.....

| STT | HỌ VÀ TÊN    | CHỨC VỤ | ĐIỂM SỐ          |                       | KẾT QUẢ PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ   |                         |                       |                           |
|-----|--------------|---------|------------------|-----------------------|------------------------------|-------------------------|-----------------------|---------------------------|
|     |              |         | Điểm tự đánh giá | Điểm thực tế đạt được | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ | Hoàn thành tốt nhiệm vụ | Hoàn thành nhiệm vụ h | Không hoàn thành nhiệm vụ |
| 1   | Nguyễn Văn B |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 2   | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 3   | ...          |         |                  | 65                    |                              | X                       |                       |                           |
| 4   | ...          |         |                  | 50                    |                              |                         | X                     |                           |
| 5   | ...          |         |                  | 85                    | X                            |                         |                       |                           |
| 6   | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 7   | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 8   | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 9   | ...          |         |                  | 65                    |                              | X                       |                       |                           |
| 10  | ...          |         |                  | 64                    |                              |                         | X                     |                           |
| 11  | ...          |         |                  | 80                    | X                            |                         |                       |                           |
| 12  | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 13  | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 14  | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 15  | ...          |         |                  | 49                    |                              |                         |                       | X                         |
| 16  | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |
| 17  | ...          |         |                  | 75                    |                              | X                       |                       |                           |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI QUÝ .... NĂM ....:**

| <b>Phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ</b>                                  | <b>Kết quả phân loại cuối cùng</b> | <b>Tỷ lệ / Tổng số người được đánh giá</b> |
|------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------|
| Tổng số người được đánh giá                                                  | 17                                 |                                            |
| Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                                                 | 2                                  | 12%                                        |
| Hoàn thành tốt nhiệm vụ                                                      | 12                                 | 71%                                        |
| Hoàn thành nhiệm vụ (hoặc hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực) | 2                                  | 12%                                        |
| Không hoàn thành nhiệm vụ                                                    | 1                                  | 6%                                         |

*Gò Vấp, ngày..... tháng... năm 20...*

**HIỆU TRƯỞNG**